

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc các đương
sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số
116/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc
giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi
phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương
sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1954

Địa chỉ: Số nhà 11, Phố V, thị Trấn B, h. Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn Th, xã Hoàng Th, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Hai bên thống nhất ông Nguyễn Tấn Th nợ ông Nguyễn Thanh B số
tiền 170.000.000đồng(Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Tấn Th có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Thanh B số tiền nợ
170.000.000đồng(Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Về lãi: Ông Th có trách nhiệm trả cho ông B mỗi tháng 1.000.000đ x 17 tháng =
17.000.000đ(Mười bảy triệu đồng).

Tổng cộng: 187.000.000đ.

Phương thức trả nợ: Mỗi tháng ông Th trả cho ông B số tiền là 11.000.000đồng (Mười
một triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ.

Thời hạn trả: Vào ngày 29 dương lịch hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 29/4/2021.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày 29/4/2021 nếu ông Th không thi hành nghĩa vụ trả nợ cho ông B thì ông B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành dân sự thi hành toàn bộ số tiền trên.

Về án phí: Ông Nguyễn Tấn Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.675.000đồng(Bốn triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- THA dân sự h .Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương